TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32**/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình (HN&GĐ) thụ lý số 62/2026/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc S, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã L, tỉnh Thanh Hóa.

(Chị T và anh S tự nguyện thỏa thuận lựa chọn TAND khu vực 14 - Gia Lai giải quyết vụ kiện).

- Căn cứ vào các Điều 39, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GĐ năm 2014;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/4/2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Ngọc S có 01 con chung tên Đỗ Đại N, sinh ngày 29/10/2017. Sau khi ly hôn, hai đương sự thỏa thuận giao cháu N cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động; do chị T không yêu cầu nên anh S không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có tài sản chung và nợ chung nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Lê Thị Thương C toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0002472 ngày 23/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh G; chị T được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND khu vực 14-Gia Lai;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
-Phòng THADS khu vực 14-Gia Lai;
-Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nguyên